

**SỞ Y TẾ
SỞ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG**
Số: 01/QCPH-SYT-STTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Giang, ngày tháng 3 năm 2023

QUY CHẾ PHỐI HỢP
Giữa Sở Y tế Hà Giang với Sở Thông tin và Truyền thông
về Chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh Hà Giang

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế phê duyệt chương trình chuyển đổi số Y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 29/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 07/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 29/10/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Để đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số ngành Y tế, từng bước nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân; Phát huy những tiềm năng và thế mạnh cũng như nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước của Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, thiết thực triển khai các nội dung, nhiệm vụ trong công tác chuyển đổi số của tỉnh Hà Giang, góp phần quan trọng hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết số 18- NQ/TU ngày 29/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Sở Y tế Hà Giang cùng với Sở Thông tin và Truyền thông thống nhất ban hành Quy chế phối hợp về chuyển đổi số ngành Y tế với những nội dung sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định trách nhiệm, nội dung và cách thức phối hợp giữa Sở Y tế Hà Giang với Sở Thông tin và Truyền thông để thống nhất, phát huy sức mạnh tổng hợp giữa ngành với ngành, kết hợp thực hiện chuyên môn với nhiệm vụ chính trị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Quy chế này được áp dụng đối với các phòng, ban chức năng, cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Y tế Hà Giang, các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Sở Y tế Hà Giang và Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành, đảm bảo tính thống nhất đồng bộ và đồng cấp, cấp dưới phục tùng cấp trên theo chức năng, nhiệm vụ của các ngành.

2. Khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến việc quản lý, khai thác các hệ thống và công tác Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang cần đảm bảo sự chủ động, kịp thời, có sự trao đổi thống nhất trước khi quyết định xử lý và phải dựa trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, tôn trọng các quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân.

3. Hai bên thống nhất hợp tác trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, trách nhiệm vì sự phát triển của tỉnh Hà Giang và tuân thủ quy định của pháp luật.

4. Hợp tác trên nguyên tắc đồng thuận, theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được pháp luật quy định.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Chịu trách nhiệm xây dựng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn, các chương trình, dự án, đề án thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số của ngành Y tế áp dụng trên toàn tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình sau khi được phê duyệt, chủ động bố trí nguồn lực, kinh phí, thiết bị cho nhiệm vụ Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả hạ tầng Công nghệ thông tin trên địa bàn.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Theo thẩm quyền luật định, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Phối hợp khai thác sử dụng có hiệu quả hạ tầng Công nghệ thông tin trên địa bàn;

2. Chủ động và ưu tiên đề xuất các giải pháp, lựa chọn nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số ngành Y tế trên địa bàn Tỉnh Hà Giang.

3. Tạo điều kiện và ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ Chuyển đổi số ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Cơ chế phối hợp

Công tác phối hợp giữa hai bên phải đảm bảo thường xuyên, kịp thời, có

trách nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của mỗi bên.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Trưởng các phòng, đơn vị chức năng của hai cơ quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện hiệu quả Quy chế này đồng thời chịu trách nhiệm quán triệt, triển khai nội dung Quy chế này đến từng công chức, viên chức trong từng cơ quan, đơn vị nắm được để phối hợp thực hiện.

2. Định kỳ hằng năm tiến hành sơ kết, đánh giá và tổ chức tổng kết để đánh giá theo giai đoạn cụ thể việc thực hiện Quy chế này. Thời gian và địa điểm tổ chức sơ, tổng kết do lãnh đạo hai bên bàn bạc và quyết định; kịp thời khen thưởng và biểu dương những cá nhân, tổ chức có thành tích trong việc thực hiện Quy chế.

3. Giao cho Văn phòng của hai cơ quan làm cơ quan thường trực, tham mưu đề xuất các nội dung phối hợp cụ thể theo lộ trình kế hoạch Chuyển đổi số giúp lãnh đạo hai bên chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong ngành và ngành thực hiện Quy chế này, làm đầu mối theo dõi, đánh giá, tổng kết việc thực hiện Quy chế.

4. Quy chế có hiệu lực từ ngày ký.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, hai bên cần phản ánh kịp thời về cơ quan thường trực hai bên để tổng hợp báo cáo lãnh đạo hai bên cho ý kiến chỉ đạo giải quyết, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế công tác./.

**SỞ Y TẾ
Q. GIÁM ĐỐC**

**SỞ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG
GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Giao

Đỗ Thái Hòa

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT; VP.